

Bản án số: 18/2022/HS-ST

Ngày 16-3-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ YÊN BÁI, TỈNH YÊN BÁI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Văn

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Quang Huy và bà Đinh Thị Thanh Hải

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thúy Hà – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái, tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 3 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 13/2022/TLST-HS ngày 27 tháng 01 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 19/2022/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 02 năm 2022, đối với bị cáo:

Đỗ Văn Th - tên gọi khác: Không; sinh ngày: 13 tháng 9 năm 1982, tại: tỉnh Yên Bái; Nơi cư trú: Tổ X, phường ĐT, thành phố YB, tỉnh Yên Bái; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 0/12 (không đi học văn hóa); dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Văn Nh (đã chết) và bà Nguyễn Thị Th, sinh năm 1943; Vợ Phương Thu Y, sinh năm 1984 (đã ly hôn) và 01 con: sinh năm 2002; tiền án, tiền sự: Không; Về nhân thân: Ngày 04-3-2010, bị Tòa án nhân dân thành phố YB xử phạt 04 năm tù về tội: “Cướp giật tài sản”; Ngày 07-01-2022, bị Công an thành phố YB ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi: “Sử dụng trái phép chất ma túy”. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 18 tháng 11 năm 2021, hiện đang bị tạm giam tại Trại Tạm giam Công an tỉnh Yên Bái - Có mặt.

- Bị hại: Công ty cổ phần MT và CTĐT Yên Bái

Người đại diện theo pháp luật: Ông Đỗ Thanh S - Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Giám đốc công ty

Người đại diện theo ủy quyền: Anh Hà Đức Ph - sinh năm 1984 – Cán bộ Công ty (Theo văn bản ủy quyền ngày 22-11-2021) – vắng mặt.

Địa chỉ: Tổ 4, phường ĐT, thành phố YB, tỉnh Yên Bái.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn Hữu Đ, sinh năm

1977 và chị Vũ Thị B, sinh năm: 1980. Địa chỉ: Tổ X, phường ĐT, thành phố YB, tỉnh Yên Bái – vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 18 giờ 00 phút, ngày 09-10-2021, Đỗ Văn Th điều khiển xe mô tô nhãn hiệu SYM, màu sơn đỏ - đen (không xác định được biển kiểm soát) trên đường đi làm về đến khu vực đoạn đường MK, thuộc tổ Y và tổ Z, phường ĐT, thành phố YB, tỉnh Yên Bái, Th quan sát thấy đoạn đường này ít người qua lại nên đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản là những nắp cống thoát nước (tấm ghi thu gang đúc) được lắp đặt tại đoạn đường trên. Th dừng xe ở lề đường, dùng tay cây và nhấc 02 (hai) tấm ghi thu gang đúc tại vị trí khu vực tổ Y; 01 (một) tấm ghi thu gang đúc tại vị trí khu vực tổ Z, phường ĐT, thành phố YB, tỉnh Yên Bái. Tất cả 03 (ba) tấm ghi thu gang đúc do Th trộm cắp đều được cấu tạo bằng kim loại gang; mỗi tấm đều có kích thước (60x30x05) cm. Sau khi trộm cắp được Th để 03 (ba) tấm ghi thu gang đúc trên khu vực giá để hàng phía trước của xe mô tô và chở đi bán cho vợ chồng anh Nguyễn Hữu Đ và chị Vũ Thị B - là hàng xóm với Th. Tổng trọng lượng của 03 tấm ghi thu gang đúc đó là 57 kg, bán với giá 10.000đ/1kg được số tiền là 570.000 đồng (năm trăm bảy mươi nghìn đồng). Th đã dùng số tiền 250.000đồng mua ma túy để sử dụng, còn lại số tiền 320.000đồng, Th đã chi tiêu cá nhân hết.

Khoảng 00 giờ 00 phút, ngày 10-10-2021, Th điều khiển xe mô tô nhãn hiệu SYM, màu sơn đỏ- đen (không xác định được biển kiểm soát) và mang theo 01 (một) chiếc xà cày bằng kim loại, có chiều dài 70cm đi đến khu vực gần Trường NT tỉnh Yên Bái thuộc tổ Y, phường YT, thành phố YB, tỉnh Yên Bái, Th dùng xe rồi dùng xà cày mang theo chọc vào những tấm ghi thu gang đúc trên mặt hồ thu nước, nếu phát hiện tấm nào bị lỏng và lấy được thì Th sẽ trộm cắp. Trong khoảng thời gian từ 00 giờ đến 02 giờ, ngày 10-10-2021, Th đã trộm cắp được tổng số 07 (bảy) tấm ghi thu gang đúc và dùng xe mô tô và chở về nhà mình tại Tổ X, phường ĐT, thành phố YB, tỉnh Yên Bái cất giấu. Sau khi trộm cắp được, Th dùng máy cắt kim loại cắt 06 (sáu) tấm ghi thu gang đúc thành 18 đoạn (mỗi tấm cắt thành 03 đoạn). Sau đó, Th dùng xe mô tô Dream màu sơn trắng - đen (không xác định được biển kiểm soát) chở đi bán cho vợ chồng anh Đ và chị B với tổng trọng lượng là 181kg được số tiền là 1.800.000 đồng (một triệu tám trăm nghìn đồng) và 01 (một) tấm ghi thu gang đúc chưa bị cắt với trọng lượng 28kg được số tiền là 280.000 đồng. Tổng số tiền Th bán được là: 2.080.000 đồng (hai triệu không trăm tám mươi nghìn đồng), toàn bộ số tiền trên Th cũng đã chi tiêu cá nhân hết.

Toàn bộ tấm ghi thu gang đúc Đỗ Văn Th trộm cắp thuộc quyền quản lý sử dụng hợp pháp của Công ty cổ phần MT và CTĐT Yên Bái. Công ty đã giao cho anh Hà Đức Ph là cán bộ của Công ty phụ trách quản lý những tài sản nêu trên.

Vật chứng thu giữ gồm:

- 01 (một) chiếc xà cây bằng kim loại, dài 70cm tạm giữ của Đỗ Văn Th.

- 17 (mười bảy) đoạn kim loại gang với tổng trọng lượng là 170kg; 01 (một) tấm ghi thu gang đúc có kích thước dài 69cm, rộng 39cm với trọng lượng là 28kg và 03 (ba) tấm ghi thu gang đúc có kích thước dài 60cm, rộng 30cm với tổng trọng lượng là 57kg do chị Vũ Thị B giao nộp.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số: 54/KL- HĐĐGTS ngày 04-11-2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Yên Bái kết luận:

- Tài sản bị trộm cắp vào ngày 09-10-2021 tại tổ 08 và tổ Z, phường DT, thành phố YB tại thời điểm bị trộm cắp ngày 09-10-2021 có tổng giá trị là: 4.425.000 đồng (bốn triệu bốn trăm hai mươi lăm nghìn đồng).

- Tài sản bị trộm cắp vào ngày 10-10-2021 tại tổ Y, phường YT, thành phố YB tại thời điểm bị trộm cắp ngày 10-10-2021 có tổng giá trị là: 8.662.000 đồng (tám triệu sáu trăm sáu mươi hai nghìn đồng).

Tổng giá trị tài sản Đỗ Văn Th đã trộm cắp vào ngày 09-10-2021 và ngày 10-10-2021 là: 13.087.000 đồng (mười ba triệu không trăm tám mươi bảy nghìn đồng).

Bản Cáo trạng số 11/CT-VKS-TP ngày 25-01-2022, của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái, tỉnh Yên Bái truy tố Đỗ Văn Th về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái giữ nguyên nội dung cáo trạng đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Đỗ Văn Th phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự: xử phạt bị cáo Đỗ Văn Th từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung. Về xử lý vật chứng: Xử lý theo quy định của pháp luật.

Về trách nhiệm dân sự: Đại diện bị hại đã nhận lại tài sản không có yêu cầu bị cáo phải bồi thường. Anh Nguyễn Hữu Đ, chị Vũ Thị B không có yêu cầu, đề nghị gì nên không đặt ra giải quyết.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu 200.000đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

* Bị cáo khai báo thành khẩn, không có ý kiến tranh luận gì. Xin được hưởng mức hình phạt thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố Yên Bái, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Yên Bái, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, Kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Yên Bái đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia

tổ tụng khác trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tố tụng: Tại phiên tòa sơ thẩm đại diện bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đều vắng mặt nhưng không gây trở ngại cho việc xét xử. Vì vậy, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt theo quy định tại Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của đại diện bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, vật chứng, Kết luận định giá tài sản, phù hợp với các tài liệu khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã đủ cơ sở kết luận: Trong 02 ngày 09 và 10-10-2021, Đỗ Văn Th đã có hành vi trộm tài sản của Công ty cổ phần MT và CTĐT Yên Bái quản lý sử dụng, gồm: 03 (ba) tấm ghi thu gang đúc, với tổng trọng lượng là 57 kg có giá trị là 4.425.000 đồng tại khu vực tổ Y và tổ Z phường ĐT, thành phố YB. và 07 (bảy) tấm ghi thu gang đúc, với tổng trọng lượng là 209 kg có giá trị là 8.662.000 đồng tại khu vực tổ Y, phường YT, thành phố YB. Hành vi nêu trên của Đỗ Văn Th đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố đối với bị cáo là có căn cứ.

[4] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo là người có đủ năng lực nhận thức điều chỉnh mọi hành vi, hoạt động bản thân, nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện tội phạm, đã xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Hành vi đó đã gây mất trật tự, an toàn và trị an cho xã hội. Do đó, cần phải đưa bị cáo ra xử lý nghiêm minh trước pháp luật.

[5] Về nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo có nhân thân xấu, ngày 04-3-2010, bị Tòa án nhân dân thành phố Yên Bái xử phạt 04 năm tù về tội: “Cướp giật tài sản”; Ngày 07-01-2022, bị Công an thành phố Yên Bái xử phạt vi phạm hành chính về hành vi: “Sử dụng trái phép chất ma túy”, thể hiện ý thức tự rèn luyện của bản thân là rất kém.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: 02 lần trộm cắp tài sản của bị cáo đều có trị giá trên 2.000.000 đồng nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “phạm tội từ 02 lần trở lên” theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn. Quá trình tham gia tố tụng đã thành khẩn khai báo nên Hội đồng xét xử xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[6] Về hình phạt: Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy để đảm bảo tính nghiêm minh của luật pháp cần áp dụng hình phạt tù tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo để có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo Đỗ Văn Th là đối tượng sử dụng chất ma túy, không có việc làm ổn định, không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Đối với chị Vũ Thị B và anh Nguyễn Hữu Đ, quá trình điều tra chị B đã tự giác giao nộp 17 (mười bảy) đoạn kim loại và 04 (bốn) tấm ghi thu gang đúc có đặc điểm nêu trên. Còn 01 (một) đoạn kim loại (được cắt ra từ tấm ghi thu gang đúc) chị B đã bán cho một người không rõ tên, tuổi, địa chỉ nên không thu hồi được. Quá trình thu mua, chị B và anh Đ không biết đây là tài sản do Th trộm cắp mà có. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra không đề cập xử lý đối với chị B và anh Đ là phù hợp.

- Đối với hành vi “sử dụng trái phép chất ma túy” (Heroin) của Đỗ Văn Th vào ngày 09-10-2021 và 31-10-2021, Công an thành phố YB đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này là phù hợp.

- Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu SYM, màu sơn đỏ- đen và chiếc xe mô tô nhãn hiệu Dream, màu sơn trắng đen (đều không xác định được biển kiểm soát), đây là phương tiện mà Th đã sử dụng vào việc trộm cắp tài sản và mang tài sản đi bán vào ngày 09-10-2021 và ngày 10-10-2021. Quá trình điều tra xác định, thời gian sau đó Th đã bán 02 chiếc xe mô tô nêu trên cho một người không xác định được danh tính, nên không có căn cứ xác minh và thu hồi.

- Đối với người đàn ông tên Ng mà Đỗ Văn Th khai đã nhờ mua ma túy (heroin) để sử dụng, quá trình điều tra, Th không biết rõ tên, tuổi địa chỉ của đối tượng này nên cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh, xử lý theo quy định.

[8] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 17 (mười bảy) đoạn kim loại gang với tổng trọng lượng là 170kg; 01 (một) tấm ghi thu gang đúc có kích thước dài 69cm, rộng 39cm với trọng lượng là 28kg và 03 (ba) tấm ghi thu gang đúc có kích thước dài 60cm; rộng 30cm với tổng trọng lượng là 57kg, là tài sản hợp pháp của Công ty cổ phần MT và CTĐT Yên Bái. Cơ quan CSĐT - Công an TP Yên Bái đã tiến hành trao trả cho anh Hà Đức Ph là người đại diện hợp pháp của Công ty là phù hợp.

- 01 (một) chiếc xà cây bằng kim loại, dài 70cm là công cụ phạm tội, cần tịch thu tiêu hủy.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Đại diện bị hại đã nhận lại tài sản, không có ý kiến đề nghị bồi thường. Anh Nguyễn Hữu Đ và chị Vũ Thị B đã trả cho Th tổng số tiền từ việc thu mua tấm ghi thu gang đúc là: 2.650.000 đồng (hai triệu sáu trăm năm mươi nghìn đồng) anh Đ, chị B không yêu cầu Th phải trả lại số tiền trên và không có yêu cầu đề nghị gì khác nên HĐXX không xét.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[11] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp nên được chấp nhận.

[12] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, đại diện của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Đỗ Văn Th phạm tội "Trộm cắp tài sản".
2. Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt Đỗ Văn Th 01(một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giam 18-11-2021.
3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự, khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:
Tịch thu tiêu hủy 01 (một) chiếc xà cày bằng kim loại, dài 70cm, một đầu bị uốn cong.
4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016, quy định về mức thu, giảm, miễn, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:
Buộc bị cáo Đỗ Văn Th phải nộp 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.
5. Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.
Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người đại diện của bị hại có quyền kháng cáo bản án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo phần bản án liên quan trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.
Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKSND tỉnh Yên Bái;
- Sở Tư pháp tỉnh Yên Bái;
- VKSND TP YB;
- Công an TP YB;
- Chi cục THADS TP Yên Bái;
- Bị cáo (1);
- Bị hại, Người có QL, nghĩa vụ liên quan (2);
- THA hình sự; Lưu hồ sơ, TA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa
(đã ký)

Nguyễn Thị Văn